

Điều 13. Khen thưởng, xử lý vi phạm đối với tập thể, cá nhân làm công tác lưu học sinh.

Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác lưu học sinh hoặc vi phạm các điều khoản của Quy chế Quản lý công dân Việt Nam đang được đào tạo ở nước ngoài được xét khen thưởng hoặc bị xử lý vi phạm theo những quy định hiện hành của Nhà nước Việt Nam./.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

NGUYỄN MINH HIỂN

Phụ lục

(kèm theo Quy chế Quản lý công dân Việt Nam đang được đào tạo ở nước ngoài).

Phụ lục 1. Hồ sơ xin chuyển tiếp sinh gồm:

1. Đơn xin chuyển tiếp sinh gửi Đại sứ quán Việt Nam ở nước sở tại.
2. Bản sao chụp văn bằng tốt nghiệp và kết quả học tập, các văn bằng chứng chỉ khác có liên quan đến thành tích học tập và hoạt động khoa học ở nước ngoài.
3. Văn bản nhận xét, đề nghị và đồng ý nhận đào tạo tiếp của cơ sở đào tạo nước sở tại, trong đó ghi rõ vấn đề kinh phí đào tạo tiếp.
4. Văn bản của cơ quan chủ quản đồng ý cho chuyển tiếp sinh.
5. Đề tài và đề cương nghiên cứu đối với chuyển tiếp sinh tiến sĩ.

Phụ lục 2. Hồ sơ lưu học sinh tốt nghiệp và chưa tốt nghiệp về nước.

1. Hồ sơ của lưu học sinh tốt nghiệp về nước gồm:
 - a) Báo cáo kết quả học tập trong toàn khóa học.
 - b) Văn bằng, chứng chỉ và các tài liệu liên quan đến khóa học do cơ sở đào tạo của nước sở tại cấp.
 - c) Bản nhận xét, giấy giới thiệu về nước do Đại sứ quán Việt Nam ở nước sở tại cấp.
 - d) Các giấy tờ khác có liên quan.
2. Hồ sơ của lưu học sinh chưa tốt nghiệp về nước gồm:
 - a) Bản nhận xét, giới thiệu hoặc quyết định về nước do Đại sứ quán Việt Nam ở nước sở tại cấp.
 - b) Học bạ (bảng điểm) những năm học ở nước ngoài do cơ sở đào tạo của nước sở tại cấp.
 - c) Các văn bản có liên quan đến việc lưu học sinh chưa tốt nghiệp về nước do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan quản lý của nước sở tại cấp.
 - d) Bản tường trình của lưu học sinh về lý do chưa tốt nghiệp về nước./.

CHỈ THỊ số 25/2001/CT-BGDĐT ngày 03/7/2001 về các biện pháp tăng cường công tác giáo dục quốc phòng ở các cơ sở thuộc ngành trong tình hình mới.

Giáo dục quốc phòng cho học sinh, sinh viên là một bộ phận quan trọng của công tác giáo dục quốc phòng toàn dân, phục vụ sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Giáo dục quốc phòng là

môn học chính khóa nằm trong chương trình dạy học của các trường trung học phổ thông, trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học được quy định ở Điều 17 của Luật Nghĩa vụ quân sự. Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Khóa VII đã chỉ rõ "phải tăng cường công tác giáo dục quốc phòng cho toàn dân, trước hết là đối với cán bộ các cấp, các ngành của Đảng và Nhà nước và thế hệ trẻ học sinh, sinh viên". Ngày 12 tháng 2 năm 2001 Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 62-CT/TW về tăng cường công tác giáo dục quốc phòng toàn dân trước tình hình mới.

Trong những năm qua, ngành giáo dục và đào tạo đã có nhiều cố gắng, khắc phục khó khăn để thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước và của ngành, đã đưa vào giảng dạy và từng bước nâng cao chất lượng môn học giáo dục quốc phòng cho học sinh, sinh viên các nhà trường từ trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp đến cao đẳng, đại học. Ngành cũng đã tham gia tuyển sinh và đào tạo hàng vạn sĩ quan dự bị từ sinh viên tốt nghiệp đại học để xây dựng lực lượng dự bị động viên, trong đó đã có hàng ngàn sĩ quan dự bị trực tiếp tham gia phục vụ quân đội. Môn học giáo dục quốc phòng đã thực sự góp phần quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu cơ bản của giáo dục đúng như Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Khóa VIII đã đặt ra là "xây dựng những con người và thế hệ thiết tha gắn bó với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có đạo đức trong sáng, có ý chí kiên cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc".

Tuy nhiên, việc thực hiện công tác giáo dục quốc phòng cho học sinh, sinh viên trong các nhà trường hiện nay còn những hạn chế nhất định, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Thực trạng đó có nhiều nguyên nhân, trong đó chủ yếu là do: nhận thức về nhiệm vụ quốc phòng nói chung,

công tác giáo dục quốc phòng nói riêng của một số cán bộ còn giản đơn, đôi lúc còn xem nhẹ, trách nhiệm của các cấp lãnh đạo chưa thật sự được đề cao, việc quán triệt cho cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên về vai trò, vị trí của môn học giáo dục quốc phòng chưa thật đầy đủ. Cơ chế quản lý, chỉ đạo và hệ thống văn bản quy định, hướng dẫn để thực hiện công tác giáo dục quốc phòng còn thiếu thống nhất, chưa đầy đủ.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng phục vụ sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong tình hình hiện nay, cần tăng cường thực hiện tốt mục tiêu đào tạo toàn diện thế hệ trẻ học sinh, sinh viên như Luật Giáo dục đã quy định. Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các cấp quản lý giáo dục, các đơn vị, nhà trường trong ngành thực hiện tốt những việc sau đây:

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc tinh thần Chỉ thị số 62-CT/TW ngày 12/2/2001 của Bộ Chính trị tới mọi đảng viên, cán bộ, giáo viên trong ngành Giáo dục và đào tạo, nhằm củng cố và nâng cao nhận thức cho tất cả mọi đối tượng về nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thấy rõ trách nhiệm của mỗi người, mỗi tổ chức trong việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, nhận rõ âm mưu thủ đoạn của kẻ thù đối với cách mạng Việt Nam, nhất là đối với thế hệ trẻ, kiên quyết đấu tranh làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích quốc gia.

2. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 15/2001/NĐ-CP ngày 01/5/2001 của Chính phủ và các văn bản pháp quy hướng dẫn về công tác giáo dục quốc phòng. Động viên cán bộ, đảng viên của đơn vị, nhà trường thuộc ngành tham gia đầy đủ các lớp giáo dục quốc phòng được tổ chức theo quy định của Chính phủ.

0177198
 www.ThuVienPhapLuat.com
 Tel: +84-8-3845 6684 *
 LawSoft

3. Tổ chức để cán bộ, giáo viên, công nhân viên quán triệt quan điểm giáo dục toàn diện, nhận thức đúng vị trí của công tác giáo dục quốc phòng toàn dân, của môn học giáo dục quốc phòng trong chương trình dạy học của nhà trường. Đồng thời cần tìm mọi biện pháp tháo gỡ những khó khăn tạm thời để thực hiện đúng, đủ, có chất lượng và hiệu quả chương trình giáo dục quốc phòng cho từng bậc học được ban hành theo Quyết định số 12/2000/QĐ-BGDĐT ngày 09/5/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với học sinh các trường trung học phổ thông và trung học chuyên nghiệp thực hiện việc đánh giá, cho điểm môn giáo dục quốc phòng theo các văn bản quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tiến tới kết quả kiểm tra, thi bộ môn được ghi trong học bạ và được cộng để tính điểm trung bình khi xét tốt nghiệp đối với tất cả học sinh. Thực hiện nghiêm quy chế về tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp đối với sinh viên các trường cao đẳng, đại học đã được ban hành theo Quyết định số 04/1999/QĐ-BGDĐT ngày 11/2/1999 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nghiên cứu để từng bước đưa việc thực hiện công tác quốc phòng trong đó có giáo dục quốc phòng vào tiêu chí thi đua của đơn vị.

4. Các cơ quan chức năng của ngành có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan của Bộ Quốc phòng, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Tài chính nghiên cứu, sớm ban hành các văn bản quy định cụ thể về chức danh, biên chế giáo viên dạy môn giáo dục quốc phòng, các văn bản quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên giáo dục quốc phòng. Đẩy nhanh việc thực hiện nhiệm vụ đào tạo chính quy, bồi dưỡng giáo viên để từng bước đáp ứng đủ giáo viên giáo dục quốc phòng cho các trường trung học chuyên nghiệp, trung học phổ thông.

5. Kiện toàn từng bước hệ thống tổ chức quản lý giáo dục quốc phòng từ cơ quan Bộ đến các Sở, nhà trường. Củng cố các khoa, bộ môn giáo dục

quốc phòng hiện có trong các trường đại học, cao đẳng. Tích cực củng cố, nâng cao năng lực của các trung tâm giáo dục quốc phòng hiện có và xây dựng các trung tâm mới, nhất là tại các địa bàn trọng điểm, nơi tập trung nhiều trường cao đẳng, đại học để có thể thu hút phần lớn sinh viên được học môn giáo dục quốc phòng tại các trung tâm theo chương trình quy định.

6. Vụ Kế hoạch và Tài chính phối hợp với các cơ quan ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị, nhà trường thực hiện chế độ về ngân sách theo nguyên tắc bảo đảm kinh phí cho giáo dục quốc phòng quy định tại Điều 15 trong Nghị định số 15/2001/NĐ-CP ngày 01/5/2001 của Chính phủ về giáo dục quốc phòng. Tăng cường đầu tư thích đáng cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho môn học giáo dục quốc phòng như: sân bãi tập, phòng học chuyên dùng, đồ dùng dạy và học. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quân sự địa phương để được giúp đỡ về vũ khí, học cụ chuyên dùng, thực hiện tốt việc học đi đôi với hành nhằm nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng cho học sinh, sinh viên.

7. Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dạy và học bộ môn giáo dục quốc phòng, đẩy mạnh các hoạt động ngoại khóa theo chủ đề, định kỳ như "Ngày hội quốc phòng toàn dân", "Hội thao Điền kinh - Thể thao quốc phòng" của các đơn vị, nhà trường và của ngành.

8. Vụ Giáo dục quốc phòng chủ trì cùng các cơ quan chức năng có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung trên. Xây dựng kế hoạch và thực hiện định kỳ kiểm tra, thanh tra công tác giáo dục quốc phòng trong các nhà trường theo phân cấp quản lý. Hàng năm, các Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học báo cáo đầy đủ với Bộ về việc thực hiện công tác giáo dục quốc phòng của đơn vị mình.

Lãnh đạo các đơn vị, Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các nhà trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện và kiểm tra việc chấp hành Chỉ thị này./.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

NGUYỄN MINH HIỂN

QUYẾT ĐỊNH số 26/2001/QĐ-BGDĐT
ngày 05/7/2001 về việc ban hành
Quy định tiêu chuẩn, kiểm tra và
đánh giá công nhận phổ cập giáo
dục trung học cơ sở.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC
 VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị quyết số 41/2000/QH10 ngày 09/12/2000 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 8;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Trung học phổ thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này

Quy định tiêu chuẩn, kiểm tra và đánh giá công nhận phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Trung học phổ thông, Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường xuyên và các Vụ hữu quan, Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

NGUYỄN MINH HIỂN

QUY ĐỊNH tiêu chuẩn, kiểm tra và
đánh giá công nhận phổ cập giáo
dục trung học cơ sở

(ban hành kèm theo Quyết định số 26/2001/QĐ-BGDĐT ngày 05/7/2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Chương I

TIÊU CHUẨN PHỔ CẬP GIÁO DỤC
TRUNG HỌC CƠ SỞ

Điều 1. Đối tượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

Đối tượng thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở là thanh, thiếu niên trong độ tuổi từ 11 đến hết 18 đã tốt nghiệp tiểu học, chưa tốt nghiệp trung học cơ sở, có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú dài hạn tại địa phương.